

Kính gửi: Tổng cục Thủy lợi.

Phúc đáp yêu cầu của Tổng cục Thủy lợi về việc tham gia ý kiến đối với dự án Điều tra đánh giá thảm thực vật trên lưu vực một số hồ chứa lớn ảnh hưởng đến an toàn công trình đối với hồ Dầu Tiếng, Viện Quy hoạch Thủy lợi Miền Nam có ý kiến về báo cáo Tổng hợp của dự án như sau:

1. Nội dung Đặc điểm tự nhiên – kinh tế xã hội lưu vực hồ Dầu Tiếng.

Nên đánh giá, phân tích chi tiết thêm các đặc điểm tự nhiên của lưu vực có liên quan đến thảm phủ của lưu vực: diện tích lưu vực (diện tích phần thuộc Campuchia là bao nhiêu), đặc điểm địa hình, thổ nhưỡng, thảm phủ, mạng lưới sông suối, đặc điểm khí tượng, đặc điểm thủy văn, đặc điểm hồ chứa, vận hành của hồ chứa, các đặc điểm về phát triển KT-XH của lưu vực cần được phân tích, tổng hợp thành số liệu chung cho cả lưu vực hồ...

2. Đánh giá hiện trạng thảm thực vật trên lưu vực hồ Dầu Tiếng.

Báo cáo đã đánh giá được hiện trạng thảm phủ thực vật trên lưu vực hồ Dầu Tiếng và các thay đổi của thảm phủ từ năm 2000 đến năm 2020. Tuy nhiên, cần làm rõ thêm diện tích thảm phủ thuộc lãnh thổ Việt Nam, phần thuộc lãnh thổ Campuchia. Hồ Dầu Tiếng có diện tích bán ngập khá lớn nên cần có thêm đánh giá về thảm phủ của khu vực này để có giải pháp bảo vệ phát triển rừng bán ngập.

3. Nội dung Đánh giá đặc điểm thủy văn trên lưu vực và vai trò của thảm thực vật đối với điều tiết dòng chảy, vận chuyển bùn cát, ảnh hưởng đến an toàn và tuổi thọ công trình

Mục 3.3.5.1 Đánh giá đặc điểm khí hậu, thủy văn trên lưu vực hồ Dầu Tiếng mới chỉ nêu đặc điểm mực nước trung bình trạm Dầu Tiếng, đây là trạm mực nước hạ lưu hồ chứa nên chưa đại diện cho đặc điểm thủy văn của lưu vực. Báo cáo cần bổ sung thêm các đặc điểm khí hậu, thủy văn cho lưu vực hồ Dầu Tiếng đầy đủ hơn.

Đánh giá hiệu suất mô hình mô phỏng thủy văn: Dự án sử dụng chuỗi số liệu mô phỏng dòng chảy thủy văn khá ngắn (04 năm) do số liệu thu thập được chỉ có từ năm 2016-2020. Do chuỗi mô phỏng ngắn nên hiệu suất mô phỏng của mô hình đạt ở mức chấp nhận được. Tuy nhiên, số liệu thủy văn dòng chảy đến hồ Dầu Tiếng được đơn vị quản lý hồ quan trắc từ trước năm 2000 đến nay có thể dùng hiệu chỉnh và kiểm định mô hình dòng chảy nhằm nâng cao độ chính xác của mô hình.

Về mô phỏng bùn cát, do không có số liệu quan trắc bùn cát của nguồn nước vào và ra khỏi hồ Dầu Tiếng nên việc sử dụng số liệu quan trắc trong thời gian ngắn để hoàn nguyên chuỗi số liệu là có thể chấp nhận được, tuy vậy cần có đánh giá khoảng tin cậy thống kê của chuỗi số liệu hoàn nguyên để có ước lượng về sai số.

Báo cáo đã đưa ra kết quả so sánh sự thay đổi giữa kịch bản cơ sở (DT-S1) và kịch bản so sánh (DT-S2, DT-S3) về tổng lượng dòng chảy, dòng chảy mặt, dòng chảy bên, dòng chảy bùn cát. Nhìn chung, kết quả mô phỏng cho thấy tính lô-gích của mối quan hệ giữa sự thay đổi thấm phủ với dòng chảy và bùn cát trên lưu vực hồ. Tuy vậy, các kết quả trình bày trong báo cáo ở dạng biểu đồ và không đánh giá sự thay đổi bằng các giá trị cụ thể nên chưa thấy được sự thay đổi về giá trị tuyệt đối. Báo cáo cũng cần bổ sung thêm nội dung về sự khác nhau của vận hành hồ Dầu Tiếng theo các kịch bản, vì ở phần kết luận của nội dung này tại trang 214 có nêu:

“- Việc vận hành hệ thống thủy lợi Dầu Tiếng có tác động lớn đến lưu lượng bùn cát. Lượng bùn cát theo dòng chảy đến hồ tương đối lớn, trung bình khoảng 350-360 nghìn tấn/năm ở cả 3 kịch bản; nhưng lượng bùn cát theo dòng chảy ra khỏi hồ lại có sự khác biệt giữa các kịch bản, trong đó kịch bản DT-S2 là lớn nhất trung bình khoảng 225 nghìn tấn/năm, tiếp theo là kịch bản DT-S1 trung bình khoảng 164 nghìn tấn/năm, thấp nhất là kịch bản DT-S3 trung bình khoảng 146 nghìn tấn/năm. Từ đó, dẫn đến, lượng bồi lắng trong lòng hồ ở kịch bản DT-S2 là thấp nhất (trung bình 137 nghìn tấn/năm), tiếp theo là kịch bản DT-S1 (trung bình 198 nghìn tấn/năm), và cao nhất là kịch bản DTS3 (trung bình 211 nghìn tấn/năm).”

Cần bổ sung thêm một số nhận xét đánh giá về vấn đề tác động của thấm phủ đối với dòng chảy đến hồ, tác động của thấm phủ đối với bùn cát và từ đó ảnh hưởng đến an toàn, tuổi thọ của hồ Dầu Tiếng.

4. Nội dung Đề xuất giải pháp phục hồi thảm thực vật trên lưu vực nhằm đảm bảo an toàn đập và hồ chứa góp phần bảo vệ hệ sinh thái hồ chứa:

Đề xuất bổ sung thêm việc phục hồi thảm phủ đối với vùng bán ngập hồ Dầu Tiếng để bảo vệ sinh thái và đa dạng sinh học cho vùng lòng hồ.

Trân trọng./.

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu VPV.

VIỆN TRƯỞNG



Đỗ Đức Dũng